

CHỦ ĐỀ 1: ĐỘNG VẬT NGUYÊN SINH

A. Trùng giày:

1. Cấu tạo: Sgk

2. Dinh dưỡng:

- Thức ăn (gồm vi khuẩn, vụn hữu cơ...) được lông bơi dồn về lỗ miệng → qua miệng đến hầu được vo thành viên trong không bào tiêu hóa, sau đó không bào tiêu hóa rời hầu di chuyển theo quỹ đạo nhất định
- Enzym tiêu hóa biến thức ăn thành chất lỏng thấm qua chất nguyên sinh nuôi cơ thể, chất bã ra ngoài qua lỗ thoát.

3. Sinh sản:

- Sinh sản vô tính: phân đôi theo chiều ngang
- Sinh sản hữu tính: tiếp hợp.

B. Trùng Roi:

1. Cấu tạo: Sgk

2. dinh dưỡng:

- Vừa tự dưỡng vừa dị dưỡng.
- Hô hấp qua màng cơ thể.
- Bài tiết và điều chỉnh áp suất thẩm thấu nhờ không bào co bóp.

3. Sinh sản:

- Trùng Roi sinh sản vô tính bằng cách phân đôi cơ thể theo chiều dọc.

4. Tập đoàn trùng roi:

- Tập đoàn trùng roi gồm nhiều tế bào có roi, liên kết lại với nhau tạo thành.
- Ý nghĩa của tập đoàn : Chúng gợi ra mối quan hệ về nguồn gốc giữa động vật đơn bào và động vật đa bào.

C. Trùng biến hình:

1. Cấu tạo và di chuyển:

- Cấu tạo: là cơ thể đơn bào gồm một khối chất nguyên sinh lỏng chứa không bào co bóp, không bào tiêu hóa và nhân.
- Di chuyển: nhờ chân giả.

2. Dinh dưỡng:

Bắt mồi và tiêu hóa mồi:

- + Khi một chân giả tiếp cận mồi (Tảo, vi khuẩn, vụn hữu cơ,...)
- + Lập tức hình thành chân giả thứ hai vây lấy mồi.
- + Hai chân giả nuốt mồi vào sâu trong chất nguyên sinh
- + Không bào tiêu hóa tạo thành bao lấy mồi, tiêu hóa mồi nhờ dịch tiêu hóa.

3.Sinh sản: sinh sản vô tính theo kiểu phân đôi.